

Giới thiệu về Tư duy phản biện

(Critical thinking)

Nguyễn Trung Lập

Kết quả mong đợi

Sau khi tham gia chuyên đề này sinh viên có thể:

- Giải thích tư duy phản biện là gì?
- Giải thích được tại sao cần và các yếu tố nào ảnh hưởng đến kỹ năng này
- Sử dụng/ứng dụng các kỹ năng về tư duy phản biện trong cuộc sống
- Nhìn nhận sự vật, hiện tượng một cách tổng quan, kỹ càng hơn, đúng đắn hơn
- Trình bày, bảo vệ lý lẽ/quan điểm của mình một cách đúng đắn, tránh ngụy biện

Nội dung

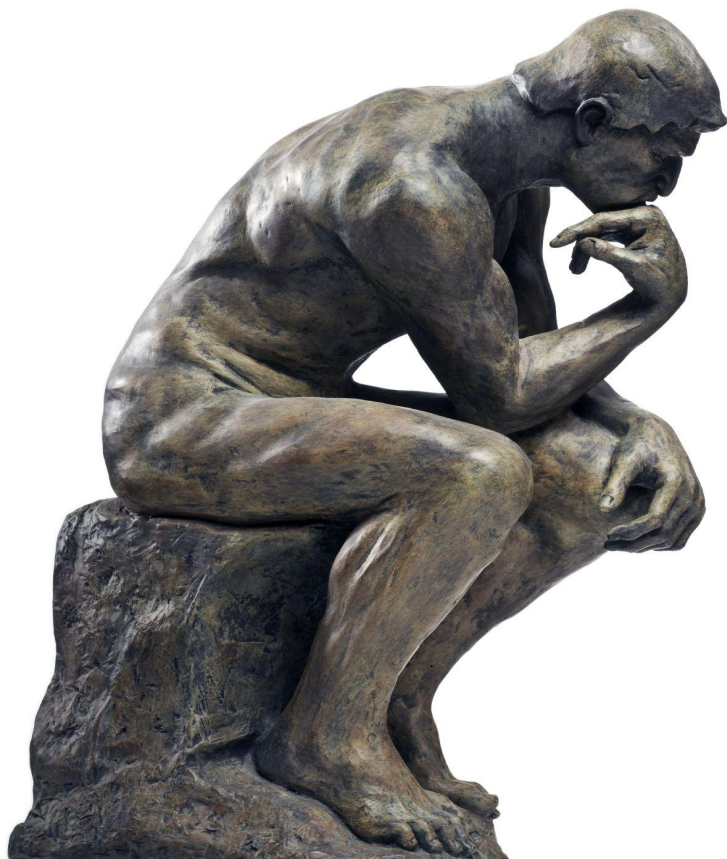
- Tư duy phản biện là gì?
- Tại sao cần có tư duy phản biện?
- Các yếu tố ảnh hưởng đến tư duy phản biện?
- Logic cơ bản
- Lý lẽ/luận cứ (argument)
- Ngụy biện (fallacy)
- Làm sao để phát triển tư duy phản biện?

Khởi động!

- Hãy phát biểu 1 điều mà bạn cho là đúng
- Các phát biểu trên có “vấn đề” gì không?
- Bạn nghĩ gì về cô Tấm, nàng Kiều?
- “Thầy bói xem voi”, ý nghĩa?
- “Nhìn lên mình chẳng bằng ai, nhìn xuống chẳng ai bằng mình”, bạn giàu hay nghèo? Giỏi hay dở?

Khởi động! (2)

- Hệ quy chiếu, vai trò của hệ quy chiếu
- Xác định “hệ quy chiếu” là 1 kỹ năng quan trọng trong cuộc sống!
- Tập hợp, tập hợp con, phần tử (phân biệt, mối quan hệ)



Tư duy phản biện là gì?

- Là khả năng **suy nghĩ** về vấn đề mình **tin**, mình **làm** một cách **rõ ràng, đúng đắn**.
- Năng lực này yêu cầu sự **cẩn thận**, tính **độc lập** trong suy nghĩ, có sự **xem xét lại, đánh giá** quá trình suy nghĩ

Nó không phải là tính hay tranh cãi và luôn phê phán người khác

Tư duy phản biện là gì? (2)

-Tư duy phản biện là các kỹ năng nhận thức và định hướng trí tuệ cần thiết để:

- xác định, phân tích và đánh giá hiệu quả một lập luận hay một phát biểu
- nhận biết và vượt qua những định kiến và thành kiến cá nhân
- xây dựng và trình bày lý do thuyết phục để đưa ra kết luận
- đưa ra các quyết định hợp lý, thông minh về những gì mình tin và mình làm.

Các yếu tố ảnh hưởng đến tư duy phản biện

- Sự rõ ràng
- Chính xác
- Phù hợp
- Nhất quán
- Đúng logic
- Đầy đủ
- Công bằng.

Bài tập thảo luận

- Theo các bạn, nhà trường đã trang bị gì cho mình để có được các kỹ năng/phẩm chất cần cho tư duy phản biện?

Tại sao tư duy phản biện quan trọng?

- Chúng ta luôn phải **nghĩ**, phải **ra quyết định**, phải **giải quyết vấn đề**, phải **tạo ra** những thứ **mới/tốt hơn**, phải luôn **nhìn nhận lại** và **đánh giá** chính mình/những gì mình làm
- Khi người học có năng lực tư duy phản biện, họ có khả năng **học sâu**, **nhạy** trong công việc
- Nhà tuyển dụng **đánh giá cao** về năng lực này và là **năng lực lõi** của thế kỷ 21.

Tại sao tư duy phản biện quan trọng?

- Giúp SV có khả năng hiểu, đánh giá những gì mình học; phát triển được những ý tưởng, kiến thức riêng của mình
- Có khả năng giải quyết vấn đề, suy nghĩ sáng tạo, tổng hợp và phân tích thông tin để đưa ra những kết luận hợp lý
- Giúp SV trở thành con người tự chủ, có tinh thần “khai phóng”, dân chủ

Một số từ khóa quan trọng liên quan

Lý lẽ/luận cứ

Suy luận

Logic

Tính nhập
nhằng

Ngụy biện

Nghĩa

Nhất quán

Định nghĩa

Hệ tham chiếu

Minh chứng

Logic căn bản

Điều kiện cần và điều kiện đủ

- Thể hiện mối liên hệ giữa các khái niệm
 - X là điều kiện cần của Y, khi không thể có Y mà không có X
 - X là điều kiện đủ của Y khi có X thì đảm bảo có Y
-
- Ví dụ?

Sự nhất quán (consistency)

- Hai (hay nhiều) phát biểu là không nhất quán với nhau khi không thể tồn tại trường hợp tất cả cùng đúng trong 1 thời điểm.
- Hãy cho một ví dụ về sự không nhất quán.

Sự suy ra/đưa đến(entailment)

- X suy ra Y nếu Y là kết quả logic từ X, hay nếu X đúng thì Y cũng phải đúng
- Nếu X suy ra Y và Y suy ra X thì X và Y tương đương logic

Lý lẽ/luận cứ (argument)

- Một lý lẽ bao gồm 2 phần, những lý do(hay giả thuyết, tiền đề) để đưa đến một kết luận
- Ví dụ:
 - Tất cả ngôi sao đều sinh ra bức xạ
 - Mặt trời là 1 ngôi sao
 - Do đó, mặt trời sinh ra bức xạ
- *Một kết luận là đúng trên cơ sở những tiền đề nhất định, khi đó kết luận là hợp logic*

Mẫu luận cứ đúng – Quy tắc khẳng định

- If P then Q.
- P.
- Therefore Q.

Example:

If copper is a metal, then it conducts electricity.

Copper is a metal.

So, copper conducts electricity.

Mẫu luận cứ đúng – Quy tắc phủ định

- If P then Q.
- Not-Q.
- Therefore, not-P.

Example

If there was a major earthquake, we would have felt it.

We did not feel anything.

So, there was no major earthquake

Mẫu luận cứ đúng – Quy tắc bắt cầu

- Hypothetical syllogism

- If P then Q.
- If Q then R.
- Therefore, if P then R.

- Example:

If God created the universe, then the universe will be perfect. If the universe is perfect, then there will be no evil. So if God created the universe, there will be no evil.

Mẫu luận cứ đúng – Quy tắc tuyển(phân biệt)

- Disjunctive syllogism
 - P or Q.
 - Not-P.
 - Therefore, Q.

Mẫu luận cứ đúng – Quy tắc phản chứng

- Arguing by Reductio ad Absurdum
 - Giả sử S đúng.
 - Từ giả thuyết đó tìm ra trường hợp sai hay vô lý
 - Kết luận S sai.

- Ví dụ?

Ngụy biện(Fallacy)

- Ngụy biện là phép suy luận logic sai
- 4 loại ngụy biện:
 - Không nhất quán
 - Giả thiết không hợp lý
 - Không thích hợp
 - Thiếu điều kiện

Hãy cho 1 ví dụ về ngụy biện/sai lệch trong suy luận logic

Tránh ngụy biện

- Đọc nhiều về ngụy biện
- Lưu lại và xem xét các lần ra quyết định trước
- Dùng lý do, dữ liệu và minh chứng phù hợp cho quyết định
- Thảo luận với chuyên gia
- Chủ động tìm kiếm, phân tích kỹ những ý kiến khác

Thực hành tư duy phản biện

- Áp dụng logic cơ bản
 - Quy tắc suy luận cơ bản: khẳng định, phủ định, bắt cầu, tuyển, phản chứng
 - Điều kiện cần, điều kiện đủ
- Một lập luận luôn có 2 phần: lý do và kết luận
- Nhìn nhận sự việc dưới nhiều khía cạnh, toàn diện, gắn với ngữ cảnh
- Luôn suy nghĩ về nhiều phương án khác nhau cho 1 vấn đề, tìm phương án tối ưu
- Cởi mở trong thảo luận
 - Đặt câu hỏi phù hợp
 - Tôn trọng ý kiến người khác
 - Nhìn nhận lại quan điểm cá nhân

Kết luận

- Tư duy phản biện là kỹ năng nhận thức, cần có 3 phần:
 - Lý thuyết, nguyên lý
 - Thực hành, luyện tập
 - Thái độ, ý thức về việc luôn cải thiện khả năng tư duy
- Sẵn sàng tham gia vào các cuộc tranh luận, biết lỗi và khắc phục, từ bỏ thói quen cũ (không tốt cho tư duy), kiểm soát sự phức tạp/nhập nhằng của ngôn ngữ và tính trừu tượng của các khái niệm.

Tài liệu tham khảo

- Lau, J. Y. F. (2020). *A Miniguide to Critical Thinking*.
- Pearson. (2020). *The Educator 's Playbook: Teaching critical thinking in today's world*.
- Gregory Bassham. (2013). *Critical Thinking : A Student's Introduction* (5th Ed.). New York: McGraw-Hill.